

Bản án số:153/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 23 - 9 - 2025
V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Xuân Mâu và bà Nguyễn Thị Hòe

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 34/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2025, về việc Ly hôn. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 202/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Hoàng Thị T, sinh ngày 18/06/1978; Căn cước công dân số: 001178019404, cấp ngày 15/02/2022; Nơi cư trú: Xóm 3, xã Đ, tỉnh Quảng Trị (Xóm 3, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình cũ). Vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Chou Hsien H, sinh ngày 03/11/1972; Quốc tịch: T; Hộ chiếu số: 352213357 do Đ cấp ngày 06/5/2019; Hiện đang cư trú tại: Tầng 4, số 38/9, đường Bài Hi, xóm 005, phường B, thành phố N, huyện N, Đà Loan). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 07/02/2025, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Hoàng Thị T trình bày:

Bà Hoàng Thị T và ông Chou Hsien H quen biết nhau thông qua sự giới thiệu của bạn bè, sau đó hai người yêu nhau và đăng ký kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện tại Ủy ban nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình vào ngày 07/06/2019. Sau khi kết hôn được một thời gian thì ông Chou Hsien H về lại Đà Loan làm việc, còn bà Trinh do không làm thủ tục qua Đà Loan được nên vẫn sinh sống và làm việc ở Việt Nam, từ đó tình cảm ngày càng phai nhạt và dần dần ít liên lạc với nhau. Vợ chồng sống ly thân từ 05 năm nay. Hiện nay đời sống vợ chồng trên thực tế không tồn tại, tình cảm vợ chồng không còn, mỗi người ở một nơi không có khả năng hàn gắn.

Vì vậy, bà Trinh làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho Bà được ly hôn ông Chou Hsien H. Hiện tại bà Hoàng Thị T và ông Chou Hsien H không có con chung và không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Đối với bị đơn ông Chou Hsien H:* Trong số tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn bà Hoàng Thị T nộp cho Tòa án (kèm theo đơn xin ly hôn) có đơn xin ly hôn của ông Chou Hsien H đối với bà Hoàng Thị T gửi cho Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình (đơn đề ngày 12/03/2020), nội dung trong đơn xin ly hôn của ông Chou Hsien H thể hiện: *“do tính cách hai người không hợp, hơn nữa do khoảng cách giữa hai nước Việt Nam và Đài Loan nên chúng tôi tự nguyện ly hôn. Trong thời gian hôn nhân không có con chung, không có tài sản chung cũng như bất cứ khoản nợ nào, vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết”*. Đơn ly hôn của ông Chou Hsien H được Cục lãnh sự - Bộ Ngoại giao Việt Nam chứng nhận/hợp pháp hóa lãnh sự; được phiên dịch bằng tiếng Việt và thực hiện chứng thực tại Phòng tư pháp huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định cũ.

Sau khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án theo đơn xin ly hôn của bà Hoàng Thị T, Tòa án đã có văn bản số: 56/TTTPDS- TA46 ngày 26/3/2025 gửi cho Bộ tư pháp đề nghị uỷ thác cho Cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam tại Đài Loan thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông Chou Hsien H. Ngày 05/5/2025 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình (nay là tỉnh Quảng Trị) nhận được văn bản số 1074/CH-BTP ngày 24/4/2025 của Bộ Tư pháp thông báo đã thực hiện việc chuyển các văn bản tố tụng của Tòa án đến Bộ Tư pháp Lãnh thổ Đài Loan. Ngày 28/7/2025 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị có Công văn số: 215/CV -TAND gửi Ban Đối ngoại Đài tiếng nói Việt Nam (VOV5), yêu cầu đăng tin thông báo cho ông Chou Hsien H hiện đang cư trú tại Đài Loan biết việc Tòa án đang thụ lý, giải quyết vụ án ly hôn giữa bà Hoàng Thị T xin ly hôn ông Chou Hsien H tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình (nay là tỉnh Quảng Trị), Ban Đối ngoại Đài tiếng nói Việt Nam (VOV5) đã đăng tin 03 lần trong 03 ngày liên tiếp. Nhưng Tòa án không nhận được bất cứ thông tin nào khác từ ông Chou Hsien H.

- Tại phiên tòa sơ thẩm:

+ Nguyên đơn bà Hoàng Thị T vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt); bị đơn ông Chou Hsien H vắng mặt tại phiên tòa lần hai không có lý do.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị phát biểu quan điểm: Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết, xét xử vụ án người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bà Hoàng Thị T thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, đã có bản tự khai và cung cấp đầy đủ các tài liệu, chứng cứ có liên quan. Bị đơn ông Chou Hsien H vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt); bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do, nên đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định. Về nội dung: Đề nghị Tòa chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị T, xử cho bà Trinh được ly hôn ông Chou Hsien H. Về con chung, tài

sản chung không có nên không xem xét. Về án phí sơ thẩm và chi phí tố tụng buộc bà Hoàng Thị T phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn bà Hoàng Thị T là công dân Việt Nam, có hộ khẩu thường trú tại xóm 3, xã Đông Trạch, tỉnh Quảng Trị (xóm 3, xã Đông Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình cũ); bị đơn ông Chou Hsien H mang quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan), hiện đang cư trú tại Đài Loan. Đây là vụ án ly hôn có yếu tố nước ngoài, nên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị (tỉnh Quảng Bình cũ) thụ lý giải quyết là đúng về thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 2 Điều 464 và điểm d khoản 1 Điều 469 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong vụ án này, mặc dù bà Trinh có xuất trình cho Tòa án đơn xin ly hôn của ông Chou Hsien H đối với bà Hoàng Thị T, tuy nhiên đơn này được ông Chou Hsien H viết ngày 12/3/2020, do một mình ông Chou Hsien H ký trong đơn và được chứng nhận/hợp pháp hóa lãnh sự ngày 21/5/2020, nhưng đến ngày 10/02/2025 bà Trinh mới nộp cho Tòa án kèm theo đơn xin ly hôn của bà (do một mình bà ký). Trong trường hợp này Tòa án không thụ lý giải quyết theo Việc dân sự về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa bà Hoàng Thị T với ông Chou Hsien H, mà thụ lý vụ án ly hôn theo đơn xin ly hôn của bà Trinh. Tòa án xác định đơn xin ly hôn của ông Chou Hsien H (do bà Trinh cung cấp) là một trong những tài liệu, chứng cứ để giải quyết vụ án ly hôn giữa nguyên đơn bà Hoàng Thị T với bị đơn ông Chou Hsien H.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã gửi văn bản cho Bộ tư pháp Việt Nam đề nghị ủy thác cho Cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam tại Đài Loan thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho bị đơn ông Chou Hsien H. Ngày 05/5/2025 Tòa án nhận được văn bản số 1074/CH-BTP ngày 24/4/2025 của Bộ Tư pháp thông báo đã thực hiện việc chuyển các văn bản tố tụng của Tòa án đến Bộ Tư pháp Lãnh thổ Đài Loan. Ngày 28/7/2025 Tòa án cũng đã có Công văn số: 215/CV -TAND gửi Ban Đối ngoại Đài tiếng nói Việt Nam (VOV5), yêu cầu đăng tin thông báo cho ông Chou Hsien H hiện đang cư trú tại Đài Loan biết về việc Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình (nay là tỉnh Quảng Trị) đang giải quyết vụ án ly hôn giữa bà Hoàng Thị T xin ly hôn ông Chou Hsien H và Ban Đối ngoại Đài tiếng nói Việt Nam (VOV5) đã đăng tin 03 lần trong 03 ngày liên tiếp. Tuy nhiên, đến nay Tòa án không nhận được lời khai, tài liệu, chứng cứ nào khác (ngoài đơn xin ly hôn của ông Chou Hsien H do bà Trinh xuất trình) của ông Chou Hsien H. Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã mở phiên tòa lần thứ nhất ngày 28/8/2025 nhưng ông Chou Hsien H vắng mặt không có lý do nên phải hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay ông Chou Hsien H tiếp tục vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228, các Điều 474, 475, 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn giữa bà Hoàng Thị T với ông Chou

Hsien H trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình cũ (nay là UBND xã Đông Trách, tỉnh Quảng Trị) vào ngày 07/06/2019. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà Hoàng Thị T và ông Chou Hsien H là hợp pháp. Theo nội dung vụ án thì sau khi kết hôn được một thời gian thì ông Chou Hsien H về Đài Loan, còn bà Hoàng Thị T do không làm được thủ tục qua Đài Loan nên vẫn sinh sống và làm việc tại Việt Nam, từ đó tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Vợ chồng sống ly thân đã hơn 05 năm nên bà Trinh thấy tình cảm vợ chồng không còn và xin được ly hôn ông Chou Hsien H. Đối với ông Chou Hsien H mặc dù không có bản tự khai gửi cho Tòa án, tuy nhiên theo như trong đơn xin ly hôn đề ngày 12/03/2020 của ông Chou Hsien H gửi cho Tòa án (thông qua bà Trinh) đã được hợp pháp hóa lãnh sự thì ông Chou Hsien H cũng xác định tính cách hai người không hợp và điều kiện địa lý xa nhau nên ông Chou Hsien H cũng tự nguyện ly hôn bà Hoàng Thị T. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy tình cảm vợ chồng giữa bà Hoàng Thị T và ông Chou Hsien H thực sự không còn, đời sống chung vợ chồng trên thực tế không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho bà Hoàng Thị T và ông Chou Hsien H được ly hôn nhau là phù hợp với quy định tại các Điều 51, 55 và 56 Luật hôn nhân và gia đình.

2.2. Về quan hệ con chung và tài sản chung: Bà Hoàng Thị T trình bày hai vợ chồng không có con chung và không có tài sản chung nên bà Trinh không yêu cầu Tòa án giải quyết; trong đơn xin ly hôn ngày 12/3/2020 của ông Chou Hsien H gửi cho Tòa án cũng thể hiện hai vợ chồng không có con chung và không có tài sản chung, không có nợ chung, nên Tòa án không xem xét. Trường hợp sau này nếu các bên đương sự có phát sinh tranh chấp tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân thì có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác.

3. Về án phí, lệ phí ủy thác tư pháp và chi phí tố tụng khác:

- *Về án phí, lệ phí ủy thác tư pháp:* Bà Hoàng Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 200.000 đồng tiền lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài theo quy định của pháp luật.

- *Về chi phí tố tụng khác:* Trong quá trình giải quyết vụ án, theo yêu cầu của bà Trinh, Tòa án đã thực hiện việc ủy thác tư pháp ra nước ngoài (qua Đài Loan), và thông báo trên kênh đối ngoại của Đài tiếng nói Việt Nam hết tổng số tiền 8.250.000 đồng (bao gồm tiền thuê dịch thuật văn bản tiếng Việt qua tiếng Đài Loan đối với đơn ly hôn, bản tự khai, các văn bản tố tụng khác, ... hết 5.500.000 đồng; tiền Thông báo trên Đài tiếng nói Việt Nam (VOV5) hết 2.750.000 đồng). Toàn bộ số tiền trên đều do bà Trinh chịu (bà Trinh đã tự nguyện nộp đủ, nên không phải nộp thêm).

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147; khoản 3 Điều 153, các Điều 227, 228, 464, 469, Điều 474, 475, 477, 478 và Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 55, 56, 123 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27, Điều 44 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Hoàng Thị T và ông Chou Hsien H được ly hôn.

2. Về quan hệ con chung, tài sản chung: Tòa án không xem xét.

3. Về án phí, lệ phí ủy thác tư pháp và chi phí tố tụng khác:

- *Về án phí, lệ phí ủy thác tư pháp:* Bà Hoàng Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 200.000 đồng tiền lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài, được khấu trừ vào số tiền 500.000 đồng mà bà Trinh đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án tại biên lai số: 0005262 ngày 14/02/2025 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị).

- *Về chi phí tố tụng khác:* Bà Hoàng Thị T phải chịu 8.250.000 đồng tiền chi phí tố tụng khác (bao gồm 5.500.000 đồng tiền chi phí dịch thuật và 2.750.000 đồng tiền chi phí thông báo qua kênh VOV5 của Đài Tiếng nói Việt Nam). Số tiền này bà Trinh đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo bản án sơ thẩm: Nguyên đơn bà Hoàng Thị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; bị đơn ông Chou Hsien H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã Đông Trạch, Q. Trị;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu AV, Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Hữu Sỹ